

Số: 173/2025/QĐST- HNGĐ

Tp Vinh, ngày 23 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 248/2025/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: anh Trần Viết T, sinh năm 1983

Trú tại: khối B, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: khối B, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: khối A, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Viết T và chị Lê Thị Thu H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Viết T và chị Lê Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Viết T và chị Lê Thị Thu H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Bảo T1, sinh ngày 13/6/2017. Ly hôn, anh Trần Viết T và chị Lê Thị Thu H thống nhất giao cháu Bảo T1 cho chị H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Trần Viết T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 9.000.000đ (Chín triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 05 năm 2025 cho đến khi cháu Bảo T1 đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Trần Viết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Trần Viết T và chị Lê Thị Thu H thống nhất anh T chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai số 0009080 ngày 22 tháng 04 năm 2025.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
(theo Giấy CNKH số 31 ngày 09/3/2015);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Linh Thái